

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/DS-ST
Ngày: 11-02-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thảo;
- Ông Tống Văn Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 433/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần T, địa chỉ trụ sở: số 266-268 N, phường S, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Ngân hàng T chi nhánh Bình Dương – PGD K, số 67/2 đường ĐT 746, khu phố H, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Hồ Thanh T, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 8, khu 1 H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo uỷ quyền (Giấy uỷ quyền số 3A/2024/UQ-CNBD ngày 20/8/2024); có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Tuấn V, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã Ô, huyện T, tỉnh Anh Giang; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Bùi Thành T, tổ 1, khu phố H, phường T, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình Tòa án giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Huỳnh Hồ Thanh T trình bày:

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 28/8/2023 được ký giữa Ngân hàng TMCP T – Chi nhánh Bình Dương – Phòng giao dịch K (sau đây viết tắt Ngân hàng) và ông Phạm Tuấn V. Theo đó, ngày 31/8/2023, ông V được Ngân hàng cấp hạn mức thẻ tín dụng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), với mục đích tiêu dùng, lãi suất 2.77%/tháng, khoản vay không có tài sản đảm bảo.

Đến ngày 07/11/2023, ông Phạm Tuấn V vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên, toàn bộ khoản vay đã chuyển nợ quá hạn. Ngân hàng đã nhiều lần trao đổi, làm việc và tạo mọi điều kiện để ông V tìm nguồn tiền thanh toán vốn vay, các khoản lãi phát sinh tại Ngân hàng. Tuy nhiên, ông V vẫn không thực hiện thanh toán theo đúng các cam kết với Ngân hàng.

Do đó, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phạm Tuấn V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 16.793.024 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn không trăm hai mươi bốn đồng); trong đó tiền nợ gốc 10.000.000 đồng; tiền lãi 6.793.024 đồng. Ngoài ra, ông V còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn, lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 18/01/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Phạm Tuấn V theo đúng quy định pháp luật nhưng ông V không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại theo các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

- Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP T khởi kiện ông Phạm Tuấn V yêu cầu thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông V có nơi cư trú tại phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là loại việc về Tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Quá trình tố tụng, Tòa án thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Xét thấy, bị đơn vắng mặt tất cả các lần Tòa án thông báo, triệu tập là vi phạm nghĩa vụ của đương sự, tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Về thủ tục tố tụng: Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn ông Phạm Tuấn V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và đại diện nguyên đơn.

[4] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Phạm Tuấn V phải thanh toán tổng số tiền là 16.793.024 đồng; trong đó tiền nợ gốc 10.000.000 đồng; tiền lãi 6.793.024 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 28/8/2023, ông Phạm Tuấn V và Ngân hàng TMCP T – Chi nhánh Bình Dương – Phòng giao dịch K ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân với hạn mức 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hợp đồng nêu trên thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Thực hiện hợp đồng, ngày 31/8/2023, ông Phạm Tuấn V được Ngân hàng cấp hạn mức thẻ tín dụng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) với mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 2.77%/tháng; khoản vay không có tài sản đảm bảo. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi

kiện. Quá trình giải quyết vụ án, ông V không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc đã thanh toán một phần hay toàn bộ nợ gốc, lãi cho Ngân hàng. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu ông Phạm Tuấn V thanh toán tổng số tiền là 16.793.024 đồng; trong đó tiền nợ gốc 10.000.000 đồng; tiền lãi 6.793.024 đồng (tạm tính đến ngày 17/01/2025) là có cơ sở theo quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

[5] Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 90, 91, 95 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T đối với bị đơn ông Phạm Tuấn V về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.
2. Buộc ông Phạm Tuấn V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 16.793.024 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn không trăm hai mươi bốn đồng); trong đó, tiền gốc 10.000.000 đồng; tiền lãi 6.793.024 đồng.

Kể từ ngày 18/01/2025 cho đến khi thi hành xong, ông Phạm Tuấn V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã giao kết giữa các bên.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Tuấn V phải chịu số tiền 839.000 đồng (Tám trăm ba mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP T số tiền 363.000 đồng (Ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004496 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Lê